

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 415/2017/TLST-HN&GD ngày 06 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Người yêu cầu: Anh Văn Chung Th, sinh năm 1990.

Chị Trần Thị Tú H, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Số 234 A (số mới 683) Phan Đình Phùng, thành phố KonTum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con ngày 19/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Văn Chung Th, sinh năm 1990.

Chị Trần Thị Tú H, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Số 234 A (số mới 683) Phan Đình Phùng, thành phố KonTum.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Văn Chung T và chị Trần Thị Tú H, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung** : Giao con Văn Trần Thảo N, sinh ngày 26/11/2015 cho chị Trần Thị Tú H nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Văn Chung T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung**: Không có.

- **Về lệ phí ly hôn sơ thẩm**: Căn cứ Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 35, 36 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Văn Chung T và chị Trần Thị Tú H chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0000820 ngày 06/10/2017, đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân
- Các đương sự
- UBND xã, phường
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

